TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC BÌNH
TỈNH BÌNH THẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 06/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 18/03/2019.
V/v tranh chấp "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC BÌNH
TỈNH BÌNH THẬN

- ***Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Quốc Tuấn
Các hội thẩm nhân dân:
Ông Tạ Văn Việt - Cán bộ hưu trí
Bà Trần Thị Nguyệt Bình - Cán bộ hưu trí
- ***Thư ký ghi biên bản phiên tòa:*** Bà M Thị Th Hòa - Cán bộ Tòa án.
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình tham gia phiên tòa***: Ông Trần Thông - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 03 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 220/2018/TLST-HNGĐ, ngày 24 tháng 8 năm 2018 về việc tranh chấp " Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2019/QĐXXST- HNGĐ ngày 23/01/2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 06/2019/ QĐST- HNGĐ ngày 22/02/2019, giữa các đương sự :

- *Nguyên đơn*: Chị Phan Ngọc Th, sinh 1989.
Địa chỉ: Thôn X, xã N, huyện B, tỉnh Bình Thận.
- *Bị đơn* : Anh Hín Cún D, sinh 1989.
Địa chỉ: Thôn T , xã N, huyện B, tỉnh Bình Thận.
Anh Hín Cún D vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và bản khai nguyên đơn chị Phan Ngọc Th trình bày:

1.Về hôn nhân: Chị Phan Ngọc Th và anh Hín Cún D sống với nhau có đăng ký kết hôn vào ngày 28/10/2016 tại UBND xã N, huyện B. Chị Phan Ngọc Th và anh Hín Cún D lấy nhau trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu, được hai bên gia đình đồng ý. Thời gian đầu sống với nhau hạnh phúc, về sau vợ chồng phát sinh mâu Thẩn.Hiện nay, chị Phan Ngọc Th và anh Hín Cún D đã sống ly thân. Do tình trạng hôn nhân ngày càng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên chị Phan Ngọc Th yêu cầu toà án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Hín Cún D.

2. Về con chung: Có 01 con chung Hín Phân M, sinh ngày 17/4/2016. Con đang ở với anh Hín Cúng D

Chị Phan Ngọc Th có yêu cầu giao cháu Hín Phân M, sinh ngày 17/4/2016 cho anh Hín Cún D tiếp tục nuôi. Chị Th không cấp D nuôi con.

Chị Phan Ngọc Th không phải cấp D nuôi con.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân huyện B nhiều lần triệu tập anh Hín Cún D đến tòa để giải quyết vụ án nhưng anh Hín Cún D không đến tòa để làm việc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B phát biểu ý kiến đối với vụ án: Thẩm phán, Hội đồng xét xử tuân theo đúng pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án; Xác định đúng quan hệ pháp luật tranh chấp. Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn đúng theo quy định của BLTTDS năm 2015 đảm bảo quyền và lợi ích của các đương sự trong vụ án.Về thời hạn giải quyết vụ án đúng theo quy định của pháp luật.

Về việc giải quyết vụ án căn cứ vào các Điều 51, 53, 54, 56, 58, 81, 82 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014. Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.Xét thấy quan hệ vợ chồng chị Phan Ngọc Th và anh Hín Cún D đã mâu Thẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Đề nghị HĐXX xử cho chị Phan Ngọc Th được ly hôn anh Hín Cún D. Đối với con Hín Phân M, sinh ngày 17/04/2016 giao cho anh Hín Cún D tiếp tục nuôi. Chị Phan Ngọc Th không phải cấp D nuôi con. Đề nghị HĐXX nên chấp nhận.

Tài sản chung và nợ chung: Do các đương sự không yêu cầu nên Tòa không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Tòa án nhận định:

- Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa hôm nay, anh Hín Cún D đã được triệu tập hợp lệ đến phiên tòa xét xử lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt. Theo quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Toà án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt anh Hín Cún D là đúng theo quy định của pháp luật

- Về hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị Phan Ngọc Th và anh Hín Cún D là hợp pháp.

Xét lời khai của nguyên đơn, Hội đồng xét xử nhận thấy: Thực tế, vợ chồng chị Phan Ngọc Th và anh Hín Cún D đã xảy ra mâu Thẫn nhiều lần không thể hàn gắn được. Hiện nay chị Phan Ngọc Th và anh Hín Cún D đã sống ly thân. Do tình trạng hôn nhân ngày càng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Phan Ngọc Th. Điều này cũng phù hợp với biên bản trao đổi ý kiến ngày 24/12/2018 của chính quyền địa phương.

-Về con chung: Có 01 con chung: Hín Phân M, sinh ngày 17/4/2016. Con đang ở với anh Hín Cún D, vì vậy nên tiếp tục giao cháu Hín Phân M cho anh Hín Cún D trực tiếp nuôi D là phù hợp. Chị Phan Ngọc Th không cấp D nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về án phí : Chị Th phải nộp án phí DSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 28; Điểm a khoản 1 Điều 35; Điểm a khoản 1 Điều 39; Khoản 4 Điều 147; Điểm b khoản 2 Điều 227; Khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Khoản 1 Điều 51; Khoản 1 Điều 53; Khoản 1 Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014; Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức Th, miễn, giảm, Th, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử :

1 Về hôn nhân:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Cho chị Phan Ngọc Th ly hôn với anh Hín Cún D.

2.Về nuôi con chung:

Giao con chung Hín Phân M, sinh ngày 17/4/2016 cho anh Hín Cún D trực tiếp nuôi D

Chị Phan Ngọc Th không phải cấp D nuôi con.

Chị Phan Ngọc Th và anh Hín Cún D được quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung.

3**.** Về án phí: Chị Phan Ngọc Th phải nộp 300.000đ án phí DSST nhưng được tính trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ theo biên lai Th tiền tạm ứng án phí số 0015924 ngày 24/ 8/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện B. Chị Phan Ngọc Th đã nộp đủ tiền án phí DSST.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo lên tòa án nhân dân tỉnh Bình Thận trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn được quyền kháng cáo lên tòa án nhân dân tỉnh Bình Thận trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
-VKS B.
-Các đương sự
-Lưu h/s.

T /M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lâm Quốc Tuấn